

HOÀNG VĂN THỤ TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

Vương Toàn¹

1. Đôi nét về gia cảnh.

Thế hệ ngày nay, nhất là thế hệ trẻ hẳn chẳng thể nào quên vào những năm đầu thế kỷ XX, ở miền đất xứ Lạng, trong số những thanh niên người Tày sớm giác ngộ cách mạng, nhờ được tiếp xúc các tài liệu tuyên truyền và báo chí của Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, có Hoàng Văn Thụ và Lương Văn Tri.

Hoàng Văn Thụ sinh ngày 4/11/1909 tại Nhân Lý, châu Văn Uyên (về sau hợp nhất với Thoát Làng thành huyện Văn Lãng ngày nay), tỉnh Lạng Sơn.

Là con thứ ba trong số bốn người con của gia đình có bố là Hoàng Khải Lan, một nông dân đã có thời kỳ làm lý trưởng nhưng về sau, do có con hoạt động cách mạng, chính quyền địa phương đã buộc cụ thôi việc. Mẹ là Hà Thị Mùi, luôn chịu khó làm ăn và thương yêu chồng con hết mực.

Năm lên 8, ông được cha mẹ cho đi học tại trường làng. Từ năm 1923, Hoàng Văn Thụ được theo học tại trường tiểu học Pháp - Việt Lạng Sơn, và những chuyển biến lớn về nhận thức chính trị đã sớm nảy sinh để kết quả là đã hình thành nên một con người cộng sản sớm tự nguyện dấn thân vào con đường hoạt động cách mạng từ đây.

2. Hoạt động cách mạng: nhìn theo dòng lịch sử

Cùng trọ đề theo học tại trường tiểu học Pháp - Việt Lạng Sơn, và cùng là học sinh giỏi đều các môn Toán pháp, Quốc ngữ, Pháp văn: các bài kiểm tra thường đều được phê là "bien" (tốt) hoặc "très bien" (rất tốt), lại sẵn tình huynh đệ, nên cuộc đời và sự nghiệp cách mạng đã sớm gắn bó Hoàng Văn Thụ và Lương Văn Tri². Hai thanh niên dân tộc Tày đã cùng một số bạn thân cùng chí hướng, lập một nhóm thanh niên yêu nước, tổ chức hội họp bí mật, trao đổi sách báo mang tư tưởng tiến bộ khi đó, do các tổ chức cách mạng tuyên truyền.

¹ PGS. TS khoa học ngữ văn, Phó Chủ nhiệm *Chương trình Thái học Việt Nam*, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Đại học Quốc gia Hà Nội.

² Cú sỏch viết là Chi. Trong những năm hoạt động cách mạng, cũn cú cỏc tờn: LƯƠng Huy, LƯƠng Tà y Bỏnh, Trần Mỏnh, A LỘc, Giỏo, Bả y... LƯƠng Vả n Tri sinh ngày 17/8/1910 tại quờ mẹ là Bả n Hẻ o, xó Mỹ Liệt, tởng Mỹ Liệt, chỏu Điề m He (nay là xó Trầ n Ninh, huyệ n Vả n Quan, Lạ ng Sỏn). Bỏ là LƯƠng LỢi Tờn, quờ ở Bả n Muờng, xó Vờn MỘng là đờng hao gờ i ụng Hoà ng Khả i Lan là anh rẻ . - Hy sinh ngày 29/9/1941 tại nhà tự đứ c ở Cao Bả ng (Xem: *Đờ i hoạ t đờ ng cỏch mạ ng củ a đờ ng chớ LƯƠng Vả n Tri*. Ban thừ ờng vụ Huyệ n uỷ Vả n Quan xb, 1991.

Những thanh niên này đã tích cực tham gia phong trào đòi thả cụ Phan Bội Châu và đám tang cụ Phan Chu Trinh, do các hội viên của Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội tổ chức tại Lạng Sơn.

Do nhiệt tình cách mạng thôi thúc, vào cuối 1927, Hoàng Văn Thụ và Lương Văn Tri bí mật lên đường bắt liên lạc với tổ chức cách mạng. Nhờ sự giúp đỡ và che chở của các gia đình cơ sở của tổ chức như các gia đình chị Mai ở bản Đầy, Mã Khánh Phương ở Lũng Nghiu), nguyện vọng của các anh đã được tiếp nhận. Rồi sau một năm vừa học tập lý luận vừa hoạt động thực tiễn, đến cuối 1928 thì cả hai (và Hoàng Đình Giong) được kết nạp vào Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, và được giao nhiệm vụ vận động cách mạng trên vùng biên giới Việt - Trung.

Đầu năm 1929 (được ông Bùi Ngọc Thành giới thiệu), các anh đã vào học nghề, làm việc và vận động cách mạng tại một xưởng máy của ông Vi Nam Sơn ở Long Châu, sau chuyển về Nam Ninh.

Cũng thời gian này, với tên mới là Lôi Minh Hạ, Hoàng Văn Thụ đã xin vào làm việc trong “tu sở giới” (một công binh xưởng ở Long Châu), tìm hiểu đời sống công nhân, đồng thời nhận thêm việc làm ngoài giờ để lấy tiền cho quỹ hoạt động cách mạng.

Qua một thời gian vừa hoạt động thực tiễn "vô sản hoá" và học tập lý luận cách mạng, tháng 12 năm 1929, Hoàng Văn Thụ cùng Hoàng Đình Giong, Hoàng Văn Non (ⁱ, tr. 22, II, tr. 58) (có tài liệu cho là Hoàng Tú Hưu) được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng, một trong ba tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngay sau khi Đảng ta ra đời (3/2/1930), chi bộ Đảng chỉ đạo vùng núi biên giới Cao - Bắc - Lạng được thành lập gồm Hoàng Đình Giong (làm Bí thư), Hoàng Văn Thụ và Hoàng Văn Non, với nhiệm vụ trọng tâm cụ thể là bắt mối, gây dựng các tổ chức cách mạng ở hai tỉnh giáp biên giới là Cao Bằng và Lạng Sơn.

Lúc đầu, Hoàng Văn Thụ được phân công gây dựng phong trào cách mạng ở tỉnh nhà. Bí mật tuyên truyền đường lối cách mạng trong quần chúng nhân dân ở Lũng Nghiu (Trung Quốc), tiếp giáp với vùng núi Khơ Lếch (thuộc Văn Uyên khi đó, nay cắt về huyện Cao Lộc), và đã nhanh chóng nhận được sự hưởng ứng. Đến cuối năm 1931, với sự giúp đỡ tích cực của các quần chúng tích cực như Mã Khánh Phương, Kèn Chang, Khi Chang, hơn 30 quần chúng đã được giác ngộ, lập thành 10 tổ quần chúng trung kiên. Rồi ngọn lửa cách mạng lan dần vào các xã bên trong biên giới như Tân Yên (nay là xã Tân Mỹ) và Thụy Hùng (nay là xã Thụy Hùng A), và đến năm 1932, đã có thêm 9 tổ chức quần chúng trung kiên được thành lập với 27 tổ viên. Một địa bàn cách mạng bí mật được hình thành, có đường dây đi lại giữa hai vùng biên giới.

Những lớp huấn luyện chính trị cho quần chúng được tổ chức. Tuy nội dung đơn giản và thời gian ngắn ngủi nhưng cũng đã góp phần thức tỉnh tinh thần yêu nước và giác ngộ mục tiêu cách mạng của Đảng cho quần chúng. Qua huấn luyện, quần chúng được trang bị phương pháp hoạt động bí mật và biện pháp đối phó tích cực đối với âm mưu đàn áp của kẻ thù.

Để khích lệ lòng yêu nước trong quần chúng nhân dân địa phương, Hoàng Văn Thụ còn sử dụng hình thức văn hoá dân gian phổ biến được nhân dân trong vùng ưa thích, đó là sáng tác nhiều bài sli cách mạng có sức sống trong đời sống xã hội, trong số đó có bài “Tèo tàng cách mệnh” (*Con đường cách mạng*) còn được lưu truyền cho đến ngày nay. Bài sli có đoạn:

“Pền lãng ty kết khẩu pền pang
Nâu khảm tò ca lâu tổ chức
Đoàn kết slèo căn dú tủng chang
Đấu tranh ò fan kìn đế quốc
Liên tái tỉ chỉ đấu ca hang
Din vì fong kiến mìn sai lệnh
Dùng su ú khí áp dân quàng
Mi lãng pò khô bố cháu đày. . .”

Dịch ý là:

”... Làm sao đây ta kết thành đoàn
Sớm tối báo ban vào tổ chức
Đoàn kết với nhau từ bên trong
Đấu tranh chống Pháp với đế quốc
Cả bọn địa chủ đều đấu theo
Bởi vì phong kiến lộng quyền lắm
Toàn dùng vũ lực đè nén dân
Cớ sao người nghèo không cứu được . . .”

(ⁱⁱ tr. 8 và 24).

Dịch thơ:

“ . . Ngày đêm ta hãy kết đoàn,
Dựng xây tổ chức, bảo ban nhau vào!
Một lòng một dạ cùng nhau
Đấu tranh chống bọn cường hào, thực dân!
Chống đế quốc cùng tay chân!
Hỡi ai nghèo khổ, vùng lên cứu mình!.. “

(Sơn Dương dịch)

Được giác ngộ chính trị cao, các cơ sở cách mạng ở vùng này đã góp phần bảo vệ an toàn nhiều cán bộ của Đảng, hình thành con đường liên lạc thuận lợi cho Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào trong nước, kịp thời đối phó với mọi âm mưu của địch.

Chi bộ đảng vùng biên giới, khi đó đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban lãnh đạo Trung ương, đã tiếp tục mở rộng phạm vi hoạt động, ngày càng thu hút được thêm nhiều quần chúng hưởng ứng tham gia và ủng hộ cách mạng.

Cùng với sự hoạt động tích cực của nhiều quần chúng trung kiên, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hoàng Văn Thụ, cơ sở quần chúng được mở rộng, lúc đầu ở Khưa Đa, Ma Mèo, Tân Yên, Tân Thanh, và đến giữa năm 1933 tới Thụy Hùng, Hồng Phong, Phú Xá... Phong trào ngày càng thu hút được các tầng lớp khác nhau tham gia, trong số đó có người là giáo viên, thủ bạ, xã đoàn...

Trước tình hình phong trào phát triển còn rời rạc, đây đó có sơ sơ còn hoạt động độc lập và thiếu thông tin của nhau, chi bộ Đảng vùng biên giới đã quyết định lập cơ sở ở Văn Uyên để làm nòng cốt chỉ đạo phong trào.

Thực hiện chủ trương trên, được sự uỷ nhiệm của Đảng, giữa năm 1933 Hoàng Văn Thụ đã tổ chức kết nạp, thành lập chi bộ Đảng ở Thụy Hùng, do chính đồng chí làm bí thư. Đây là chi bộ Đảng đầu tiên ở Văn Uyên, và cũng là chi bộ Đảng đầu tiên ở Lạng Sơn. Và do vậy, không chỉ có trách nhiệm chỉ đạo phong trào cách mạng ở Văn Uyên, chi bộ Thụy Hùng còn đảm nhận vai trò làm nòng cốt chỉ đạo việc xây dựng và phát triển phong trào cách mạng trong giai đoạn đầu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trên địa bàn Lạng Sơn.

Công việc tuyên truyền được triển khai nhanh chóng tới các cơ sở. Từ hang Áng Cúm, Lũng Nghiu, tiếp nhận sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đảng, Hoàng Văn Thụ đã soạn thảo nội dung truyền đơn và các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến cho quần chúng chủ trương, đường lối của cách mạng.

Trong các năm 1933 - 1934, truyền đơn cách mạng đã xuất hiện ở hầu khắp các thị trấn và ngã đường quan trọng ở địa phương như: thị trấn Na Sầm, thị trấn Đồng Đăng, chợ Kỳ Lừa, trường Pháp - Việt, công trường làm đường Đồng Đăng - Diềm He (nay là đường số 4B). Thậm chí, truyền đơn cũng được tung vào những nơi địch canh phòng hết sức nghiêm ngặt như trại lính khổ xanh.

Nội dung truyền đơn phong phú, ca ngợi Cách mạng Tháng Mười Nga, ca ngợi Xô viết Nghệ Tĩnh. Và đợt rải truyền đơn lớn nhất được thực hiện vào dịp kỷ niệm Xô viết Nghệ Tĩnh tháng 9/1933.

Vào giữa năm 1934, được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban lãnh đạo Trung ương, Ban cán sự tỉnh Lạng Sơn được thành lập trên cơ sở nòng cốt là chi bộ Thụy Hùng phát triển mở rộng (gồm Đoàn Viết Búng, Đào Viết Cảnh, Đồng Viết Đại...).

Do sự tổ chức và chỉ đạo của Ban cán sự tỉnh, đầu năm 1935 đã mở rộng địa bàn tuyên truyền sang thị trấn Thất Khê, mở tiền đề cần thiết cho việc xây dựng và phát triển phong trào ra cả huyện Tràng Định.

Nhiều quần chúng tích cực ở Văn Uyên và Thất Khê đã được đưa sang Long Châu (Trung Quốc) dự những lớp huấn luyện chính trị ngắn ngày do Ban lãnh đạo Trung ương tổ chức.

Đầu năm 1935, Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp bồi dưỡng và giác ngộ một quần chúng tích cực ở Bắc Sơn liên hệ được với cơ sở ở Văn Uyên, đó là Đường Văn Thông. Đường Văn Thông được giao nhiệm vụ tuyên truyền, xây dựng cơ sở, châm ngòi lửa xây dựng phong trào cách mạng ở Bắc Sơn. Như thế, nhờ đường dây hoạt động bí mật, từ đó con đường cách mạng đã được chấp nối từ Văn Uyên lên Thất Khê, và từ Văn Uyên vào Bắc Sơn, hình thành mạch nối cho phong trào cách mạng Lạng Sơn sau này.

Được sự quán xuyến trực tiếp của Ban cán sự tỉnh và đồng chí Hoàng Văn Thụ, một hệ thống trạm liên lạc bí mật được thiết lập trên địa bàn Tân Yên, Thụy Hùng, Phú Xá..., hình thành đường dây an toàn cho việc đi lại hoạt động thường xuyên của Đảng, và chính các cơ sở này đã góp phần tích cực vào việc đưa đón, bảo vệ an toàn cho các đại biểu trong nước sang dự Đại hội lần thứ nhất của Đảng ở Ma Cao (Trung Quốc) từ 27 đến 31/3/1935.

Từ giữa 1935, thực dân Pháp đã tiến hành khủng bố khốc liệt, hàng loạt cơ sở bị phá vỡ, nhiều cán bộ và quần chúng cách mạng bị giết hoặc bị bắt giam. Đó cũng là do chưa có kinh nghiệm hoạt động bí mật, phát triển cơ sở tràn lan nên bọn phản động đã lợi

dụng kê hở chui được vào để phá hoại tổ chức của ta, Ban cán sự lại chưa thật sự nhạy bén trước tình hình phức tạp lúc bấy giờ...

Chấp hành chủ trương của Xứ uỷ Bắc kỳ về việc tiếp tục củng cố, phát triển phong trào cách mạng ở vùng dân tộc thiểu số, đặc biệt là vùng biên giới, là cán bộ đặc trách chỉ đạo vùng Cao - Bắc - Lạng, Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp về Bắc Sơn vào giữa năm 1936. Chỉ sau một thời gian ngắn, nhiều cơ sở quần chúng trung kiên đã được xây dựng ở Vũ Lăng, Vũ Lễ, Hữu Vĩnh, Ngư Viễn, Vũ Sơn, Hững Vũ, trực tiếp bồi dưỡng và kết nạp đảng viên để rồi ngày 25/9/1936, chi bộ Đảng đầu tiên ở Bắc Sơn, gồm 4 đảng viên, đã được thành lập, tại thôn Mỏ Tát, xã Vũ Lăng.

Từ năm 1936, được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ uỷ Bắc Kỳ, mà trực tiếp là Hoàng Văn Thụ, các cơ sở quần chúng ở Tràng Định được củng cố, tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ. Những lớp dạy chữ quốc ngữ được tổ chức ở Phi Mỹ (nay là xã Tri Phương) đã được kết hợp với tuyên truyền, giải thích chủ trương đấu tranh cách mạng của Đảng. Và cũng chính tại thôn Nà Han ở xã này, Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp giác ngộ quần chúng, bồi dưỡng kết nạp đảng viên và thành lập chi bộ Đảng đầu tiên ở Tràng Định, vào ngày 11/4/1938.

Phong trào đấu tranh hợp pháp và nửa hợp pháp ở Bắc Sơn và Tràng Định từ 1936- 1939 được đánh giá là "đã kích lệ tinh thần cách mạng tập dượt đấu tranh chính trị cho quần chúng, chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh quyết liệt mới" (I, tr, 40).

Sau khi phân tích tình hình cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bị đàn áp, tại Hội nghị Trung ương lần thứ VII, họp từ ngày 6 đến 8/11/1940 tại Đình Bảng (Bắc Ninh), Hoàng Văn Thụ được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng, lãnh đạo việc duy trì phát triển Đội du kích Bắc Sơn và xây dựng khu căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ VIII, họp tháng 5 năm 1941, Hoàng Văn Thụ được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng, đặc trách công tác mặt trận và binh vận.

Nhưng rồi con đường hoạt động của người thanh niên cộng sản đã bất ngờ bị khép lại. Đó là ngày 25/8/1943, Hoàng Văn Thụ bị giặc bắt ở khu Tám Mái (Hà Nội) và sau đó bị giặc Pháp giết hại ngày 24/5/1944 tại trường bắn Tương Mai (Hà Nội). Nhưng "ngọc nát còn hơn ngói lành", tấm lòng kiên trung, ý chí bất khuất được thể hiện trong lời nói trước mũi súng quân thù của người cộng sản Hoàng Văn Thụ còn sống mãi với non sông đất nước.

3. Hoàng Văn Thụ sống trong lòng dân tộc Việt Nam

Tại quê hương Lạng Sơn, Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp tổ chức kết nạp, thành lập chi bộ Đảng ở Thụy Hùng (năm 1933), do chính đồng chí làm bí thư.

Và thế rồi lòng căm thù chế độ thực dân và phong kiến, với mong ước giải phóng quê hương, rộng hơn là đất nước, Hoàng Văn Thụ đã mở rộng hoạt động sang các vùng lân cận.

Từ năm 1934 đến đầu năm 1938, với cương vị là Bí thư chi bộ Đảng trực thuộc Ban lãnh đạo Trung ương, Hoàng Văn Thụ đã chỉ đạo phong trào cách mạng ở nhiều nơi thuộc Lạng Sơn, Cao Bằng và Thái Nguyên.

Từ tháng 5/1938 đến giữa 1939, Hoàng Văn Thụ là uỷ viên Ban lãnh đạo Xứ uỷ Bắc Lý phụ trách công tác phát triển và củng cố các cơ sở Đảng và quần chúng cách mạng ở Thái Nguyên, Hải Hưng, Vĩnh Yên và vùng mỏ Quảng Ninh.

Là “người cộng sản đầu tiên của Văn Lãng”⁽ⁱⁱⁱ⁾, tr. 57), Hoàng Văn Thụ cũng là một trong những đảng viên đầu tiên của các dân tộc thiểu số Việt Nam có những đóng góp và giữ vị trí cao trong Đảng ngay từ giai đoạn đầu, đã được lịch sử Đảng ta ghi nhận. Thật vậy, sau phần đánh giá phong trào cách mạng trong các dân tộc thiểu số, Đại hội lần thứ nhất của Đảng đã biểu dương và nhận định:

“Điều rất đặc sắc là cuộc tranh đấu của công nông người Thổ, người Nùng ở Cao Bằng, Lạng Sơn có tính chất tổ chức chu đáo và theo những khẩu hiệu cộng sản rất rõ rệt. Một điều thắng lợi cho cộng sản chủ nghĩa nữa là: công nông các dân tộc thiểu số chẳng những đã vào hàng ngũ Đảng và các đoàn thể khác do Đảng chỉ đạo mà thôi, mà họ đã giữ một địa vị rất quan trọng trong các cơ quan chỉ đạo từ hạ cấp cho tới thượng cấp . . . Đại hội chắc chắn rằng ở các xứ và miền dân tộc thiểu số đã có điều kiện khách quan sẵn sàng cho sự phát triển cách mạng vận động” (*Văn kiện Đảng 10/1929-4/1935*. Ban NCLS Đảng TƯ, 1977, tr. 480).

Ngày nay, để người chiến sĩ cộng sản Hoàng Văn Thụ kiên trung bất khuất đã sống anh dũng và hy sinh vẻ vang, thực sự sống mãi trong lòng dân tộc cùng các thế hệ mai sau, tên Hoàng Văn Thụ - đôi khi được dùng tắt thành “Văn Thụ” - đã được đặt tên cho nhiều phố, phường, trường học... trong cả nước.

Nhà Bảo tàng Hoàng Văn Thụ được xây dựng tại Nhân Lý, nay mang tên đồng chí: xã Hoàng Văn Thụ (thuộc huyện Văn Lãng, Lạng Sơn). Riêng Thành phố Lạng Sơn nay có phường Hoàng Văn Thụ, trong khi trước đã có đường Hoàng Văn Thụ thuộc phường Chi Lăng. Tượng Hoàng Văn Thụ được dựng ngay giữa Vườn hoa Đắc Lắc từ ngày còn là thị xã. Thủ đô Hà Nội có phố Hoàng Văn Thụ ngay trước Phủ Chủ tịch và lại có

phường Hoàng Văn Thụ, trước thuộc quận Hai Bà Trng, nay thuộc quận Hoàng Mai. Tên tuổi Hoàng Văn Thụ được ghi nhận đậm nét trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

Kỷ niệm 96 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ

Hà Nội ngày 4 tháng 11 năm 2005

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Lịch sử đảng bộ tỉnh Lạng Sơn*, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Lạng Sơn, 1986, 128tr.
2. Hoàng Văn Thụ, *Nhắn bạn*. Tập thơ, VHNT Lạng Sơn xb, 1985.
3. *Văn Lãng huyện biên giới Lạng Sơn*, Nxb Khoa học xã hội, H.1990, 170 tr.
4. *Hoàng Văn Thụ, người chiến sĩ cộng sản kiên cường bất khuất*, Ban NCLS Đảng Lạng Sơn xb, 1984.
5. *Thị xã Lạng Sơn xưa và nay*, UBND Thị xã Lạng Sơn, 1990, 281 tr .
6. *Ai lên xứ Lạng*, Nxb Văn hoa dân tộc, H.1994, 256 tr.